

Bản án số: 996/2025/DS-ST

Ngày: 19-9-2025

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thúy Quỳnh

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Văn Lợi

2. Ông Bùi Quang Chính

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Hải Yến là Thư ký Tòa án nhân khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Trương Thị Thùy Linh - Kiểm sát viên

Trong ngày 29 tháng 8 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 1037/2025/TLST-DS ngày 28/4/2025 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 725/2025/QĐXXST-DS ngày 24/7/2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 2046/2025/QĐST-DS ngày 22/8/2025, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần S

Trụ sở: 266-268 Đường N, phường X, Thành phố H

Đại diện theo ủy quyền: ông Nguyễn Văn Minh, sinh năm 1986

Địa chỉ liên hệ: 171 đường L, phường A, Thành phố H

(Văn bản ủy quyền số .../GUQ-PGDLC ngày **/**/2025)

Bị đơn: ông Huỳnh Thanh V, sinh năm 1984

Địa chỉ: 88/2 đường V, phường X, Thành phố Hồ Chí Minh

(Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện nộp ngày 21/3/2025, bản tự khai và trong quá trình giải quyết vụ án, đại diện nguyên đơn trình bày:

Giữa Ngân hàng Thương mại cổ phần S (sau đây gọi tắt là Ngân hàng S) và ông Huỳnh Thanh V có ký Giấy đề nghị kèm hợp đồng cấp thẻ tín dụng cá nhân số

20***99 ngày 28/12/2023 + Bản điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng cá nhân của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín, nội dung: Ngân hàng đồng ý cấp cho ông V một thẻ tín dụng loại Visa PayWave Cre Platinum Cashback với hạn mức sử dụng 200.000.000 đồng; Mục đích: tiêu dùng cá nhân; Lãi suất 2.49%/tháng.

Sau khi được cấp thẻ, ông V đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền 447.642.000 đồng và đã thanh toán tổng cộng gốc, lãi, phí là 405.019.104 đồng (thứ tự thanh toán căn cứ theo Điều 20 của Bản điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng cá nhân). Do ông V không thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo đúng thời hạn dù Ngân hàng đã nhắc nhở nhiều lần nên Ngân hàng đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ của ông V và chuyển toàn bộ dư nợ còn thiếu (208.808.863 đồng) sang nợ quá hạn từ ngày 05/02/2025.

Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Buộc ông V trả tổng số tiền còn nợ tính đến ngày 23/7/2025 là 252.343.039 đồng (gồm: gốc 208.808.863 đồng; lãi quá hạn 43.534.176 đồng). Lãi tiếp tục tính từ ngày 24/7/2025 cho đến khi ông V thanh toán hết nợ.

** Bị đơn ông Huỳnh Thanh V:* Dù đã được Tòa án tổng đạt, triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vắng mặt không có lý do và không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Do đó, Tòa án không ghi nhận được ý kiến và không tiến hành hòa giải được.

** Tại phiên tòa:*

- Đại diện nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt và có văn bản xác định tổng số tiền Ngân hàng yêu cầu ông V phải thanh toán tính đến ngày 19/9/2025 là 267.631.827 đồng, trong đó: gốc 208.808.863 đồng; lãi quá hạn 58.822.964 đồng. Lãi tiếp tục tính từ ngày 20/9/2025 cho đến khi ông V thanh toán hết nợ. Thanh toán một lần ngay khi bản án có hiệu lực pháp luật.

- Bị đơn vắng mặt không có lý do.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm:

Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử và nguyên đơn đã chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn không chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Bị đơn phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Ngân hàng S yêu cầu ông V thanh toán số tiền của thẻ tín dụng còn nợ và các bên thực hiện việc ký kết Giấy đề nghị kèm hợp đồng cấp thẻ tín dụng cá nhân số 20***99 ngày 28/12/2023 tại trụ sở chi nhánh của Ngân hàng S đặt tại phường An

Khánh - thành phố Thủ Đức (nay là phường An Khánh), Thành phố Hồ Chí Minh nên đây là vụ án tranh chấp hợp đồng tín dụng và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 2 - Thành phố Hồ Chí Minh theo quy định tại khoản 3 Điều 26, Điều 35 và điểm b khoản 1 Điều 40 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2025).

[2] Về thủ tục tố tụng:

Ông M là đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt và ông V đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai để tham gia phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ khoản 1, khoản 3 Điều 228 và điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2025), Hội đồng xét xử quyết định tiến hành xét xử vắng mặt ông M và ông V.

[3] Về nội dung vụ án:

Căn cứ Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp thẻ tín dụng cá nhân số 20***99 ngày 28/12/2023 + Bản điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng cá nhân được ký giữa ông V và Ngân hàng S; Bảng tóm tắt sao kê tài khoản và lời trình bày của đại diện nguyên đơn thì đủ cơ sở kết luận: Việc ký kết Giấy đề nghị cấp thẻ tín dụng giữa ông V và Ngân hàng S là có thật, tự nguyện, phù hợp với các quy định tại Bộ luật dân sự năm 2015; Luật các tổ chức tín dụng năm 2010 nên có giá trị pháp lý ràng buộc giữa các bên. Theo đó: Ngân hàng S đã cấp cho ông V thẻ tín dụng với hạn mức sử dụng 200.000.000 đồng; Mục đích: tiêu dùng cá nhân. Sau khi được cấp thẻ, ông V đã thực hiện các giao dịch với tổng số tiền 447.642.000 đồng và đã thanh toán tổng cộng gốc, lãi, phí là 405.019.104 đồng. Do ông V không thực hiện nghĩa vụ trả nợ đúng thời hạn dù Ngân hàng đã nhiều lần liên hệ, yêu cầu thanh toán nợ. Ngân hàng S đã chấm dứt quyền sử dụng thẻ của ông V và chuyển toàn bộ dư nợ sang thành vốn gốc mới và tính lãi theo mức lãi suất quá hạn (3.735%/tháng) từ ngày 05/02/2025.

Tòa án đã tổng đạt, triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng ông V vắng mặt không có lý do và không có văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Xét, việc ông V không thanh toán các khoản nợ cho Ngân hàng S là vi phạm thỏa thuận trong Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp thẻ tín dụng cá nhân số 20***99 ngày 28/12/2023 + Bản điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng cá nhân và các quy định của pháp luật.

Căn cứ các điều 20, 22, 23 và Điều 24 Bản điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng cá nhân; Các điều 91, 95 và Điều 98 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của Ngân hàng Thương Tín, buộc ông V thanh toán cho Ngân hàng Thương Tín một lần ngay sau khi bản án của Tòa án có hiệu lực pháp luật tổng số tiền còn nợ tính đến ngày 19/9/2025 là 267.631.827 đồng, trong đó: gốc 208.808.863 đồng; lãi quá hạn 58.822.964 đồng. Lãi tiếp tục tính từ ngày 20/9/2025 cho đến khi ông V thanh toán hết nợ gốc.

[3] Về án phí: Căn cứ Điều 6 và khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì ông V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là: 13.381.591 đồng.

Hoàn lại cho Ngân hàng S số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, Điều 35, điểm b khoản 1 Điều 40, Điều 147, khoản 1 và khoản 3 Điều 228, điểm b khoản 2 Điều 227 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2025);

Căn cứ vào các điều 91, 95 và Điều 98 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ vào Điều 6 và khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ phần S.

Ông Huỳnh Thanh V có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần S tổng số tiền còn nợ của Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp thẻ tín dụng cá nhân số 20***99 ngày 28/12/2023 tính đến ngày 19/9/2025 là 267.631.827 (Hai trăm sáu mươi bảy triệu sáu trăm ba mươi một nghìn tám trăm hai mươi bảy) đồng, trong đó:

- Gốc: 208.808.863 đồng.
- Lãi quá hạn: 58.822.964 đồng.

Lãi tiếp tục tính từ ngày 20/9/2025 cho đến khi ông Huỳnh Thanh V thanh toán hết nợ gốc theo mức lãi suất nợ quá hạn quy định trong Giấy đề nghị kiêm hợp đồng cấp thẻ tín dụng cá nhân số 20***99 ngày 28/12/2023 + Bản điều khoản và điều kiện phát hành và sử dụng thẻ tín dụng cá nhân của Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín. Trường hợp các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng Thương mại cổ phần S thì lãi suất mà ông Huỳnh Thanh V phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng Thương mại cổ phần S theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng Thương mại cổ phần S.

2. Về án phí:

Án phí dân sự sơ thẩm 13.381.591 (Mười ba triệu ba trăm tám mươi một nghìn năm trăm chín mươi một) đồng, ông Huỳnh Thanh V chịu. Nộp tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Hoàn lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần S 5.401.614 (Năm triệu bốn trăm linh một nghìn sáu trăm mười bốn) đồng, tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0072863 ngày 23/4/2025 của Chi cục Thi hành án Dân sự thành phố Thủ Đức - Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh).

3. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được thông đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND KV2-TP.HCM;
- Các đương sự;
- THADS TP.HCM;
- Lưu: VP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thúy Quỳnh